TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 174 /2021/QĐST-VHNGĐ
Ngày: 30/12/2021
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v : Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự

Chủ toạ phiên họp : Bà Bùi Thị Thu Hồng - Thẩm phán

Thư ký phiên họp : Bà Đinh Thúy Hương - Thư ký tòa án

Đại diện VKSNDTP Hà Nội : Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp để giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 178/2021/TLST-VHNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2021 việc *" Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn "* .

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Tạ Văn T, sinh năm 1989.

HKTT: Xóm 10, xã XH, huyện XT, tỉnh NĐ.

Trú tại: Phòng 819CT1A KĐT ĐC, phường ĐC, quận HM, Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1992

HKTT: Thôn AB , xã HQ, huyện TM, tỉnh HD.

Hiện ở: Kobeshi, Hyogoku, Fukuharacho 5-1 Ishimoto Fukuhara Biru 402- Nhật Bản.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Đ: Công ty Luật TNHH TH

Người đại diện theo pháp luật: Luật sư Phạm Thị Nguyệt T- Giám đốc

Anh T, luật sư Phạm Thị Nguyệt T có mặt, chị Đ có đơn xin vắng mặt.

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của anh Tạ Văn T và chị Nguyễn Thị Đ có nội dung như sau**:**

Về tình cảm: Anh Tạ Văn T và chị Nguyễn Thị Đ tìm hiểu có đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 01 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã XH, huyện XT, NĐ trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn anh chị cùng chung sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tâm sinh lý thay đổi, bất đồng quan điểm sống , mâu thuẫn kéo dài đến cuối năm 2017. Anh chị cũng chính thức ly thân từ năm 2018 đến nay không còn tình cảm vợ chồng với nhau nữa. Nay anh, chị thống nhất làm đơn

đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị Đ.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Tạ Ngọc Yến N, sinh ngày 01/01/2015 hiện đang ở với mẹ. Ly hôn anh chị thống nhất để chị Đ tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N đến khi cháu trưởng thành, chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có nên không yêu cầuTòa án giải quyết.

Về lệ phí : Anh Tạ Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ngày 30/12/2021, anh Tạ Văn T đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của anh và chị Đ. Luật sư Phạm Thị Nguyệt T có ý kiến đồng ý nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Toà án cho chị Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tvà chị Đcùng các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Tạ Văn T và chị Nguyễn Thị Đ tìm hiểu có đăng ký kết hôn ngày 07 tháng 01 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân xã XH, huyện XT, NĐ trên cơ sở tự nguyện là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị cùng chung sống hạnh phúc được vài năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tâm sinh lý thay đổi, bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài đến cuối năm 2017. Anh chị cũng chính thức ly thân từ năm 2018 đến nay không còn tình cảm vợ chồng với nhau nữa. Nay anh, chị thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị Đ.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, phù hợp với điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Tạ Ngọc Yến N, sinh ngày 01/01/2015 hiện đang ở với mẹ. Ly hôn anh chị thống nhất để chị Đ tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N đến khi cháu trưởng thành, chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi chị Đ có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị không có nên không yêu cầuTòa án giải quyết. Tòa không xét.

Về lệ phí việc hôn nhân gia đình: Anh T tự nguyện chịu cả tiền lệ phí sơ thẩm, nên ghi nhận.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên.

-Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

-Căn cứ khoản 2 Điều 67; Điều 149, Các Điều 361,367,369,370,371,397 Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tạ Văn T và chị Nguyễn Thị Đ. Anh Tạ Văn T và chị Nguyễn Thị Đ được chấm dứt quan hệ hôn nhân.

2.Về con chung: Anh chị có một con chung là cháu Tạ Ngọc Yến N, sinh ngày 01/01/2015. Anh chị thống nhất chị Đ được tiếp tục trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu N đến khi cháu trưởng thành tròn 18 tuổi, chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi chị Đ có yêu cầu hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền đi lại thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung: Anh chị không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét

4.Về nợ chung; Anh chị không có nợ chung, nên Tòa không xét.

5. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Tạ Văn T chịu cả 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí ly hôn gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo biên lai số 0000470 ngày 09/12/2021 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành lệ phí, anh T đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30/12/2021.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã Xuân Hòa, Xuân Trường. Nam Định.
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ - VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
THẨM PHÁN

Bùi Thị Thu Hồng